

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn phường Việt Hòa, giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2030;

Thực hiện Quyết định số 1591/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023-2030;

Thực hiện Quyết định số 1415/QĐ-TTg ngày 28/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026-2030;

Thực hiện Kế hoạch số 342/KH-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026-2030;

Ủy ban nhân dân phường Việt Hòa ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền trẻ em, xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện; nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn xã; chủ động phòng ngừa, giảm thiểu các nguy cơ gây tổn hại đến trẻ em, trong đó chú trọng phòng, chống tai nạn, thương tích, đuối nước, bạo lực, xâm hại, lao động trẻ em và chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em. Bảo đảm trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ bị tổn hại được phát hiện, hỗ trợ, can thiệp và tiếp cận kịp thời các dịch vụ phù hợp, tạo điều kiện phát triển toàn diện.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

2.1. Về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

- Phần đầu hằng năm giảm 5-10% số trẻ em bị tử vong và bị thương do tai nạn giao thông đường bộ; giảm số trẻ em tử vong do đuối nước so với năm 2025.

- Bảo đảm 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn đạt tiêu chí trường học an toàn theo quy định; duy trì, nhân rộng các mô hình ngôi nhà an toàn, trường học an toàn, cộng đồng an toàn, công trường an toàn phù hợp với thực tế địa phương.

- Phần đầu 95% trẻ em, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích; 95% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết các quy định về an toàn giao thông đường bộ.

- Phần đầu từ 70% trở lên trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước; 60% trẻ em trong độ tuổi này biết bơi an toàn.

- 100% công chức, viên chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các cơ quan, đơn vị liên quan được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; phần đầu 95% cộng tác viên và người làm công tác liên quan được tập huấn.

- 100% nhân viên y tế cơ sở, nhân viên y tế trường học biết kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích.

- 100% thông tin, dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em được rà soát, cập nhật, tổng hợp theo quy định.

2.2. Về chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi

- Phần đầu 80% trẻ em có vấn đề sức khỏe tâm thần, trẻ em có nguy cơ cao rối loạn sức khỏe tâm thần được tiếp cận dịch vụ tư vấn, hỗ trợ tâm lý và các dịch vụ xã hội phù hợp tại trường học, cơ sở y tế hoặc cộng đồng.

- Phần đầu 100% trẻ em mồ côi được rà soát, quản lý và được chăm sóc thay thế, nhận làm con nuôi, chăm sóc nuôi dưỡng tạm thời hoặc tiếp cận dịch vụ chăm sóc, hỗ trợ phù hợp theo quy định.

2.3. Về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật

- 100% gia đình có trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em bằng hình thức phù hợp; 100% học sinh được hướng dẫn kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ trước xâm hại, bạo lực học đường, bạo lực trên môi trường mạng và nguy cơ lao động trẻ em.

- 100% công chức, viên chức, người làm công tác bảo vệ trẻ em trong lĩnh vực y tế, giáo dục, công an và các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm bảo vệ trẻ em được nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại và lao động trẻ em.

- Phần đầu 90% doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có liên quan được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, phát hiện, giảm thiểu lao động trẻ em và quy định về sử dụng lao động chưa thành niên.

- Triển khai mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em liên ngành tại xã; phối hợp bố trí, sử dụng điều kiện tiếp nhận, xác minh, xử lý vụ việc liên quan đến trẻ em theo hướng thân thiện, bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ em.

- Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục ít nhất 5% mỗi năm; phần đầu không có lao động trẻ em trái quy định của pháp luật trên địa bàn.

- 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi khi được phát hiện được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, phù hợp; các yêu cầu trợ giúp pháp lý cho trẻ em đủ điều kiện được kết nối, giải quyết theo quy định.

- 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được quản lý, cập nhật trên hệ thống cơ sở dữ liệu theo quy định.

II. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

Từ năm 2026 đến hết năm 2030.

2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, lực lượng công an, các tổ dân phố, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn phường.

- Trẻ em, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, gia đình và các tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có trách nhiệm trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

3. Phạm vi thực hiện

Trên địa bàn phường Việt Hòa.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của thành phố về trẻ em; rà soát, cụ thể hóa trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp và bảo vệ trẻ em.

- Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, chăm sóc sức khỏe tâm thần, phòng ngừa lao động trẻ em và phòng, chống tai nạn, thương tích vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của phường; bảo đảm nguồn lực phù hợp để triển khai.

- Củng cố cơ chế phối hợp liên ngành trong tiếp nhận thông tin, đánh giá nguy cơ, hỗ trợ, can thiệp, quản lý trường hợp và chuyển tuyến đối với trẻ em cần được bảo vệ.

2. Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục, phổ biến pháp luật và nâng cao nhận thức

- Tuyên truyền, phổ biến quyền trẻ em và trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc trẻ em đến cán bộ, đảng viên, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và Nhân dân; phát huy vai trò của gia đình, nhà trường và cộng đồng.

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông trên hệ thống thông tin cơ sở, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, sinh hoạt thôn, trường học, cơ sở y tế; ưu tiên nội dung bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục, đuối nước và tai nạn giao thông.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông chuyên đề, diễn đàn trẻ em, sinh hoạt ngoại khóa, tập huấn kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng an toàn giao thông, an toàn trong môi trường nước, phòng cháy chữa cháy, thoát hiểm, sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe tâm thần.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác trẻ em

- Tổ chức hoặc cử cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên, nhân viên y tế, giáo viên và lực lượng có liên quan tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về bảo vệ trẻ em, quản lý trường hợp, phòng chống xâm hại, bạo lực, lao động trẻ em, tai nạn, thương tích và chăm sóc sức khỏe tâm thần.

- Nâng cao kỹ năng tiếp nhận thông tin, xác minh, đánh giá nguy cơ, xây dựng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp và theo dõi kết quả đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và các trường hợp trẻ em cần được bảo vệ.

- Hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc, cơ sở giáo dục, hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ về trách nhiệm bảo vệ trẻ em và quy định sử dụng lao động chưa thành niên.

4. Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em toàn diện, liên tục, lấy trẻ em làm trung tâm

- Tăng cường kết nối giữa y tế, giáo dục, công an, tư pháp, trợ giúp pháp lý, an sinh xã hội và các tổ chức đoàn thể để trẻ em và gia đình tiếp cận dịch vụ phù hợp, kịp thời.

- Phát hiện sớm trẻ em có khó khăn về tâm lý, nguy cơ rối loạn sức khỏe tâm thần; tăng cường tư vấn tâm lý học đường và cơ chế phối hợp gia đình - nhà trường - cơ sở y tế trong sàng lọc, hỗ trợ và chuyển tuyến.

- Rà soát nhu cầu chăm sóc của trẻ em mồ côi, trẻ em không có nguồn nuôi dưỡng và trẻ em cần chăm sóc thay thế; ưu tiên hình thức chăm sóc dựa vào gia đình, người thân và cộng đồng.

- củng cố mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em liên ngành tại xã; bảo đảm quá trình tiếp nhận, xác minh, xử lý vụ việc liên quan đến trẻ em được thực hiện theo hướng thân thiện, hạn chế tác động bất lợi đối với trẻ em.

5. Tăng cường phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ và can thiệp đối với trẻ em có nguy cơ hoặc bị xâm hại, bạo lực, tai nạn, thương tích và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

- Chủ động tiếp nhận, xử lý thông tin từ Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111, các kênh tiếp nhận của thành phố, địa phương; kịp thời đánh giá, chuyển xử lý, hỗ trợ và theo dõi kết quả.

- Thực hiện quản lý trường hợp đối với trẻ em cần được bảo vệ; tư vấn, hỗ trợ trẻ em và gia đình trong phục hồi, tái hòa nhập; hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc phòng ngừa nguy cơ tái diễn hành vi xâm hại.

- Rà soát trẻ em có nguy cơ bỏ học, nghỉ học không thường xuyên, hoàn cảnh khó khăn phải tham gia lao động; kết nối chính sách giáo dục, y tế, an sinh xã hội, hỗ trợ sinh kế để phòng ngừa lao động trẻ em.

- Rà soát, lập danh sách các khu vực, địa điểm có nguy cơ cao gây tai nạn, thương tích, nhất là ao, hồ, sông, kênh, mương, công trình xây dựng, khu vui chơi, tuyến đường giao thông; cấm biển cảnh báo, rào chắn và khắc phục nguy cơ trong phạm vi thẩm quyền.

- Đẩy mạnh dạy bơi, kỹ năng an toàn trong môi trường nước; duy trì và nhân rộng trường học an toàn, ngôi nhà an toàn, cộng đồng an toàn, cổng trường an toàn; nâng cao năng lực sơ cấp cứu, cứu hộ, cứu nạn.

6. Tăng cường phối hợp liên ngành, chuyển đổi số và huy động nguồn lực xã hội

- Duy trì cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các thôn, cơ sở giáo dục, y tế, công an và tổ chức chính trị - xã hội; xác định rõ đầu mối, trách nhiệm trong xử lý từng nhóm vấn đề liên quan đến trẻ em.

- Quản lý, cập nhật, đối chiếu và khai thác dữ liệu trẻ em; bảo đảm thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời, không thu thập trùng lặp; thực hiện bảo mật thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân của trẻ em theo quy định.

- Khuyến khích, vận động cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hỗ trợ nguồn lực, đỡ đầu, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em mồ côi và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

7. Tăng cường kiểm tra, giám sát, thống kê và đánh giá

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật và các nhiệm vụ về trẻ em; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý hành vi vi phạm quyền trẻ em.

- Thực hiện thống kê, cập nhật tình hình trẻ em, theo dõi các chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, sức khỏe tâm thần, lao động trẻ em, bạo lực, xâm hại và tai nạn, thương tích; sử dụng kết quả làm căn cứ điều chỉnh giải pháp.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu; thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm theo phân cấp ngân sách, khả năng cân đối của địa phương và các quy định của pháp luật.

- Lồng ghép kinh phí từ các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án có liên quan; huy động nguồn tài trợ, viện trợ, đóng góp tự nguyện và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải đúng mục đích, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về trẻ em trên địa bàn.

- Rà soát trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em mồ côi; phối hợp thực hiện hỗ trợ, can thiệp, quản lý trường hợp, chăm sóc thay thế và kết nối dịch vụ theo quy định.

- Quản lý, cập nhật dữ liệu trẻ em; tổng hợp các chỉ tiêu, số liệu, báo cáo định kỳ, đột xuất; tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo Sở Y tế theo yêu cầu.

- Tham mưu kiểm tra, sơ kết, tổng kết; đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích và kiến nghị xử lý các hạn chế, vi phạm theo thẩm quyền.

2. Phòng Kinh tế

Bố trí nguồn kinh phí và hướng dẫn thanh quyết toán theo đúng quy định

3. Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công

- Xây dựng tin bài tuyên truyền, phổ biến quyền trẻ em và trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên hệ thống truyền thanh, các trang thông tin chính thống để cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và Nhân dân được biết, phát huy vai trò của gia đình, nhà trường và cộng đồng nâng cao tầm quan trọng đối với việc chăm sóc và bảo vệ trẻ em.

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông trên hệ thống thông tin cơ sở, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, sinh hoạt thôn, trường học, cơ sở y tế; ưu tiên nội dung bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục, đuối nước và tai nạn giao thông.

4. Trạm Y tế phường

- Phối hợp triển khai chăm sóc sức khỏe trẻ em, chăm sóc sức khỏe tâm thần, phát hiện sớm trẻ em có nguy cơ và thực hiện tư vấn, chuyển tuyến khi cần thiết.

- Tăng cường năng lực sơ cấp cứu, xử trí ban đầu tai nạn, thương tích trẻ em; phối hợp tuyên truyền phòng, chống đuối nước, ngộ độc, bỏng, điện giật, động vật cắn và các nguy cơ khác.

- Phối hợp cung cấp, đối chiếu số liệu liên quan đến sức khỏe, tai nạn, thương tích trẻ em phục vụ theo dõi, báo cáo.

5. Công an phường

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý hành vi bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em; phối hợp tiếp nhận, xác minh, xử lý các vụ việc liên quan đến trẻ em theo quy định.

- Tăng cường tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, an ninh mạng; cảnh báo nguy cơ đối với trẻ em trên môi trường mạng.

- Phối hợp bố trí, sử dụng điều kiện tiếp nhận, lấy thông tin, xác minh, điều tra các vụ việc liên quan đến trẻ em theo hướng thân thiện.

6. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường

- Thực hiện đầy đủ tiêu chí trường học an toàn; tăng cường phòng, chống tai nạn, thương tích, đuối nước, bạo lực học đường, xâm hại trẻ em và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

- Tổ chức giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, an toàn giao thông, an toàn trong môi trường nước, phòng cháy chữa cháy, thoát hiểm và sơ cấp cứu phù hợp với lứa tuổi.

- Tăng cường tư vấn tâm lý học đường, phát hiện sớm học sinh có khó khăn về tâm lý hoặc nguy cơ rối loạn sức khỏe tâm thần; phối hợp gia đình, Trạm Y tế và cơ quan liên quan để hỗ trợ, chuyển tuyến.

- Rà soát học sinh có nguy cơ bỏ học, nghỉ học không thường xuyên, hoàn cảnh khó khăn hoặc có nguy cơ tham gia lao động trái quy định; kịp thời báo cáo, phối hợp hỗ trợ.

- Thực hiện thống kê, báo cáo các vụ việc và kết quả công tác bảo vệ trẻ em theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân phường.

7. Các tổ dân phố

- Nắm chắc tình hình trẻ em tại địa bàn; kịp thời phát hiện, phản ánh trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bỏ rơi, lao động trái quy định hoặc có nguy cơ tai nạn, thương tích.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động gia đình thực hiện quyền trẻ em, phòng chống tai nạn, thương tích, đuối nước và xây dựng môi trường sống an toàn cho trẻ em.

- Rà soát các điểm nguy cơ mất an toàn tại các tổ dân phố, nhất là ao, hồ, sông, kênh, mương, công trình, đường giao thông; đề xuất biện pháp cảnh báo, khắc phục.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tăng cường tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em; giám sát việc thực hiện quyền trẻ em tại cộng đồng.

- Phát huy vai trò Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân và các tổ chức thành viên trong giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, phòng chống đuối nước, tai nạn, thương tích, phòng ngừa lao động trẻ em; phát hiện, kết nối, hỗ trợ trẻ em có nguy cơ hoặc có hoàn cảnh đặc biệt.

- Chỉ đạo Đoàn thanh niên chủ trì, phối hợp tổ chức truyền thông, tập huấn, diễn đàn, hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì trẻ em, Tết Trung thu và các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em phù hợp. Tổ chức các hoạt động truyền thông chuyên đề, diễn đàn trẻ em, sinh hoạt ngoại khóa, tập huấn kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng an toàn giao thông, an toàn trong môi trường nước, phòng cháy chữa cháy, thoát hiểm, sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe tâm thần.

- Vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ, đỡ đầu trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em mồ côi và các trường hợp cần trợ giúp.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, Trạm Y tế, Công an phường, các tổ dân phố và tổ chức liên quan chủ động triển khai nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu. Trường hợp phát sinh vụ việc nghiêm trọng, phức tạp liên quan đến trẻ em đề nghị các đơn vị phải báo cáo ngay về Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hóa-Xã hội) để kịp thời chỉ đạo, xử lý.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn phường Việt Hòa, giai đoạn 2026-2030. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, các tổ dân phố và đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân phường xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND phường (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- UBMTTQ Việt Nam phường và các tổ chức CT-XH;
- Phòng Văn hóa-Xã hội;
- Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công;
- Công an phường; Trạm Y tế phường;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Huy